

Số: 39./KH-MNTH

Long Biên, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai các khoản thu - chi năm học 2022-2023

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN:

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định cơ chế hỗ trợ cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 2928/SGD&ĐT-KHTC ngày 21/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 1926/UBND-GD&ĐT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 1927/UBND-GD&ĐT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2022 - 2023;



Trường mầm non Tuổi Hoa xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung thu, mức chi đối với các khoản thu đầu năm học 2022 – 2023 như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thực hiện đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; Ủy ban nhân dân Thành phố, UBND Quận Long Biên các quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở công lập của Thành phố Hà Nội và chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2022 - 2023.

Công khai minh bạch các khoản thu chi tài chính đến CBGVNV, cha mẹ học sinh, người học.

100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi đầu năm đúng quy định.

Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu chi, xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Nghiên cứu các văn bản hướng dẫn thu chi. Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các văn bản hướng dẫn thu chi đến CBGVNV, CMHS. Xây dựng kế hoạch thu chi, nộp PGD để báo cáo.

1. Lập phương án thu chi (Nộp về: Phòng GD&ĐT, Phòng TCKH và Khoa bạc nhà nước quận Long Biên, để báo cáo)

2. Quy trình thỏa thuận:

Bước 1: Họp BGH triển khai kế hoạch thu chi năm học 2022 - 2023

Bước 2: Họp BGH với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS các lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp triển khai kế hoạch thu chi năm học 2022 - 2023

Bước 3: Họp hội đồng giáo dục nhà trường triển khai kế hoạch thu chi năm học 2022 - 2023.

Bước 4: Họp CMHS tại từng lớp học triển khai về khai kế hoạch thu chi và lấy ý kiến thỏa thuận của CMHS đối với các khoản thu năm học 2022 - 2023. CBGV cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất.

Bước 5: Tổng hợp phiếu thỏa thuận, thống nhất mức thu và các khoản thu năm học 2022 - 2023.

Bước 6: Thông báo thu đến CMHS về các khoản thu, mức thu, thời gian thu, hình thức thu, sau đó triển khai thu.

Bước 7: Xây dựng bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ (nếu có thay đổi).

Bước 8: Sau khi hoàn tất quá trình thu, thực hiện công khai theo thông tư 36/2107/TT-BGD&ĐT.

3. Hạch toán kế toán, điều hành các khoản thu

Hạch toán riêng từng khoản thu vào sổ kế toán, tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm, không được dùng khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung mục đích khác

4. Lập dự toán, quyết toán, chứng từ thu chi

a. Dự toán

Lập dự toán riêng đối với từng khoản thu.

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch thu chi của nhà trường.

Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản có liên quan của các cấp Trung ương, thành phố, quận, phù hợp với nhiệm vụ của kế hoạch.

Định mức chi cho bộ phận có liên quan: căn cứ theo kế hoạch phân công nhiệm vụ, bảng chấm công để xây dựng định mức chi theo ngày công đối với bộ phận quản lý, phục vụ và các bộ phận liên quan.

b. Quyết toán:

Hạch toán các khoản thu, chi vào tài khoản kế toán và mục lục ngân sách nhà nước.

Kế toán mở sổ theo dõi tất cả các khoản thu, chi của đơn vị...

Lập báo cáo quyết toán, mở đầy đủ sổ sách kế toán, gửi báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định;

Công tác lập, luân chuyển, thanh quyết toán, lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán đảm bảo theo quy định.

Thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt hàng tháng, cả năm theo đúng quy định.

Thực hiện khóa sổ, lập sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán tài chính năm theo mẫu quy định.

c. Chứng từ:

Chứng từ thanh toán: thiện theo đúng quy định, ghi đầy đủ, rõ ràng, chi tiết từng nội dung, có đầy đủ minh chứng kèm theo (VD: các công văn, kế hoạch, giấy mời, quyết định, bảng chấm công...)

Khi thu tiền của người học, nhà trường thực hiện trả chứng từ thu kịp thời đầy đủ, đúng quy định. Tuyệt đối không được giao nhiệm vụ cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền.

Học phí phải sử dụng hóa đơn như quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Ban giám hiệu tổ chức quán triệt và phổ biến, công khai các văn bản hướng dẫn thu chi tới 100 % CBGVNV và CMHS toàn trường. Tổ chức thực hiện các cuộc họp, lưu các văn bản và triển khai thực hiện theo 08 bước nêu trên.



- Hiệu trưởng ký cam kết thực hiện các khoản thu – chi đầu năm học 2022-2023 với cấp trên theo đúng nội dung, quy trình.

- Ban đại diện CMHS phối kết hợp cùng nhà trường và giáo viên các lớp tuyên truyền, triển khai các nội dung thỏa thuận thu - chi đầu năm.

- Giáo viên, Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp ký cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất các khoản thu – chi đầu năm học 2022-2023.

- Giáo viên tuyên truyền các văn bản hướng dẫn thu - chi tới 100% CMHS lớp được giao phụ trách. Tham gia, tổ chức các cuộc họp với CMHS, lưu và nộp các văn bản theo hướng dẫn khi thực hiện tổ chức các bước thỏa thuận thu - chi cho nhà trường.

- Ban đại diện CMHS trường và Ban đại diện CMHS các lớp lập kế hoạch hoạt động và thực hiện tổ chức các hoạt động thu chi theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Kế toán, văn phòng, thủ quỹ thực hiện, đầy đủ các hồ sơ giấy tờ theo quy định của Bộ tài chính trong quá trình thực hiện thu nộp với CMHS, công khai, minh bạch các chứng từ thu chi theo quy định. Hướng dẫn các thủ tục thu chi có liên quan cho CMHS. Tiền mặt của đơn vị thực hiện nộp, chuyển khoản vào Kho bạc nhà nước theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT; (để BC)
- PTCKH, Kho bạc; (để nộp)
- CBGVNV, CMHS; (để thực hiện)
- Lưu: VP.



PHƯƠNG ÁN THU CHI ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU KHÁC VÀ THU THỎA THUẬN NĂM HỌC 2022-2023
(Kèm theo Kế hoạch số: 39../KH-MNTH ngày 11. tháng 10 năm 2022)

(Kèm theo Kế hoạch số: 39../KH-MNTH ngày 11. tháng 10 năm 2022)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu theo NQ 17	Mức học phí thực tế học sinh phải nộp năm học 2022-2023 (Sau khi được Ngân sách TP hỗ trợ)		Nội dung và định mức dự chi	
I	Thu học phí (Theo NQ số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/09/2022; Thu 9 tháng/năm học; Thu từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023)						
Đối với học sinh thuộc diện đóng 100% học phí				Học trực tiếp	Học trực tuyến (Online)	- Chi theo quy định về thu học phí	
	Nhà trẻ, mẫu giáo (Không bao gồm trẻ 5 tuổi)	Đồng/hs/tháng	300.000	109.000	82.000		
	Đối với trẻ mầm non 5 tuổi	Đồng/hs/tháng	300.000	78.000	59.000		
Đối với học sinh đã được hưởng giảm 70% học phí	Nhà trẻ, mẫu giáo (Không bao gồm trẻ 5 tuổi)	Đồng/hs/tháng	300.000	33.000	25.000		
	Đối với trẻ mầm non 5 tuổi	Đồng/hs/tháng	300.000	24.000	18.000		
Đối với học sinh đã được hưởng giảm 50% học phí	Nhà trẻ, mẫu giáo (Không bao gồm trẻ 5 tuổi)	Đồng/hs/tháng	300.000	55.000	41.000		
	Đối với trẻ mầm non 5 tuổi	Đồng/hs/tháng	300.000	39.000	29.000		
II	Các khoản thu, chi theo Quyết định 51/2013 của UBND Thành phố Hà Nội						
1	Ăn bán trú	Đồng/hs/ngày	Thỏa thuận với cha mẹ HS 28.000đ/ ngày/hs (Thu theo ngày thực học, thu từ tháng 11/2022)	100% chi cho bữa ăn của học sinh (cà tiền chất đốt) Chia ra: - Nhà trẻ: + Bữa chính sáng :45% = 12,600đ + Bữa chính chiều: 45% = 12,600đ + Bữa phụ chiều; 10% = 2.800đ - Mẫu giáo: + Bữa sáng chính: 70% = 19.600đ + Bữa phụ chiều: 30% = 8.400đ			
2	Chăm sóc bán trú	Đồng/hs/tháng	150.000đ/ trẻ/tháng (thu theo tháng đi học thực tế)	100% chi tiền lương cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia tổ chức hoạt động bán trú theo công thực tế: - Thu: 150.000 x 500hs x 9T = 675.000.000đ - Chi: 1.000 công x 75.000/c x 9T = 675.000.000đ, trong đó: + GV, NV trực tiếp trông bán trú: 934c x 75.000 x 9T = 630.450.000đ + CB, NV quản lý: 66c x 75.000 x 9T = 44.550.000đ			



3	Trang thiết bị phục vụ bán trú	Đồng/hs/năm học	150.000đ/trẻ/năm. (chia làm 2 lần thu vào tháng 10, 11, mỗi tháng thu 75.000đ)	1/ Chăn mùa đông hs: 15 cái x 300.000đ = 4.500.000đ 2/ Chăn mùa thu hs: 15 cái x 200.000đ = 3.000.000đ 3/ Khăn mặt hs: 1000 cái x 10.000 đ = 10.000.000đ 4/ Khăn lau tay: 200 cái x 7,000đ = 1,400,000 đ 5/ Khăn lau bàn hs: 100 cái x 15,000đ = 1,500,000đ 6/ Khăn lau bàn bếp: 40 cái x 15,000đ = 600,000đ 7/ Xoong chia thức ăn hs: 10 cái x 430,000đ = 4,300,000đ 8/ Bát ăn cơm hs: 50 cái x 20,000đ = 1,000,000đ 9/ Bát to chia thức ăn, cơm hs: 50 cái x 30,000đ = 1,500,000đ 10/ Xoong nấu bếp cỡ đại: 3 cái x 789.000đ = 2.367.000đ 11/ Chảo cỡ đại: 2 cái x 871.500đ = 1.743. 000đ 12/ Đĩa để cơm rơi: 100 cái x 20.000đ = 2.000.000đ 13/ Chiếu nhựa: 112 cái x 90,000đ = 10,080,000đ 14/ Chổi nhựa nhà vệ sinh: 20 cái x 40.000đ = 800,000đ 15/ Chổi quét nhà: 30 cái x 30,000 đ = 900,000 đ 16/ Chậu nhựa to: 20 cái x 70,000 đ = 1,400,000 đ 17/ Xô nhựa: 16 cái x 65.000đ = 1,040,000đ 18/ Muôi chia cơm: 70 cái x 20,000đ = 1,400,000 đ 19/ Muôi chia canh: 70 cái x 20,000 đ = 1,400,000đ 20/ Cây lau nhà: 22 cái x 150,000đ = 3,300,000đ 21/Thớt gỗ : 2 cái x 450.000đ = 900.000đ 22/ Dao thái : 7 cái x 60.000đ = 420.000đ 23/ Cốc uống nước : 500 cái x 35.000đ= 17.500.000đ 24/ Bình đựng nước muối : 13 cái x 150.000đ =1.950.000đ *Tổng cộng: 75.000.000đ <i>(Dự tính trên 500 học sinh x 150.000/năm = 75.000.000đ/năm, thu đủ chi)</i>
4	Học phẩm đối với HS mầm non	Đồng/hs/năm học	150.000đ/trẻ/năm. (chia làm 2 lần thu vào tháng 10, 11, mỗi tháng thu 75.000đ)	<i>Căn cứ Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo</i> 1/ Các loại vở của trẻ (Vở bé tập vẽ, vở thủ công, vở trò chơi học tập, vở bé chăm ngoan, vẽ bé chơi với hình và màu, ...): 28.495.000đ 2/ Học liệu phục vụ cho các hoạt động học tập của trẻ (Sáp màu, giấy màu, kéo, băng con, đất nặn,...): 46.505 ,000đ *Tổng cộng: 75.000.000đ <i>(Dự tính trên 500 học sinh x 150.000/năm = 75.000.000đ/năm,</i>

				thu đủ chi)
5	Nước uống đồng bình	Đồng/hs/ tháng	12.000đ/trẻ/tháng (Thu theo tháng thực học)	Chi mua nước uống đồng bình phục vụ học sinh(ký HĐ với các công ty được phép cung cấp) - Trung bình mỗi học sinh dùng từ 0,4 lít/ngày tương đương từ 0.4l x 1.400/l x 22 ngày = 12.320 đồng/ tháng. Chi trả/số bình thực tế sử dụng. CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng (Dự tính cho 500 học sinh) - Thanh toán tiền học kỳ I (Tháng 9 đến tháng 12: 500hs x 12.000/hs/th x 4th= 24.000.000đ/4 tháng) - Thanh toán tiền học kỳ II (Tháng 1 đến tháng 5: 500hsx12.000đ/hs/thx5th= 30.000.000đ/5 tháng)
6	Thu, chi viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, cho	Thực hiện theo Điều 9 Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội; CV số 4658/SDG-ĐT-KHTC ngày 24/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.		
7	Thu chi tài trợ	Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT BGDDT ngày 3/8/2018		
III	Các khoản thu chưa có trong Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội (Kèm theo công văn số 1926/UBND-GD&ĐT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên)- Theo nhu cầu của CMHS			
1	Học thứ 7 (Theo nhu cầu của cha mẹ HS, hs tham gia phải có đơn)	Đồng/tháng/ học sinh	200.000đ/hs/ tháng (Thu theo tháng thực học)	- Thu: 120hs x 200.000đ/hs/tháng x 9T = 216.000.000đ - Chi cho CB, GV, NV trực tiếp làm việc ngày thứ 7 theo ngày công thực tế (có bảng chấm công). + Chi: 80 x 300.000đ/c x 9T = 216.000.000đ
2	Học hè: chi được thu tiền học hè tháng 6 và tháng 7 theo đúng quy định (Theo nhu cầu của cha mẹ HS, hs tham gia phải có đơn)	Đồng/tháng/ học sinh	500.000đ/hs/ tháng (Thu theo tháng thực học)	- Thu: 200hs x 500.000đ/hs/tháng x 2T = 200.000.000đ - Chi 10% cho CSVC, điện nước: + 10% x 200.000.000đ = 20.000.000đ - Chi cho 90% cho CB, GV, NV trực tiếp làm việc hè theo ngày công thực tế (có bảng chấm công). + Chi: 600c x 150.000đ/c x 2T = 180.000.000đ
3			Thực hiện theo TT số 55/2011/TT-	- Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; - Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

	Quỹ ban đại diện CMHS	Tự nguyện	BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh	- Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục học sinh tại trường; - Phối hợp với nhà trường hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp. - Phối hợp với Hiệu trưởng triệu tập các cuộc họp: Đầu năm, sơ kết, tổng kết và họp bất thường theo hướng dẫn của Điều 9 Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; - Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đề kiến nghị với Hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý, giáo dục học sinh; - Phối hợp với nhà trường trong công tác giám sát các hoạt động thu chi nguồn ăn bán trú và tổ chức bán trú cho học sinh; hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. - Phối hợp với nhà trường trong công tác đánh giá trẻ theo các tiêu chí hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo. - Ngày hội ngày lễ: Phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp tổ chức cho trẻ các hoạt động theo kế hoạch của lớp; Tham dự buổi lễ tổ chức của nhà trường và các buổi tổ chức kiến tập các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, tổ chức các hội thi tại trường hoặc cấp cụm, Quận (nếu có) - Có ý kiến với nhà trường về các nội dung, phương pháp, biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. <i>* Ban đại diện CMHS trường xây dựng kế hoạch hoạt động, thống nhất với Hiệu trưởng, vận động kinh phí hoặc hiện vật của CMHS lớp hoặc các tổ chức cho các nội dung kế hoạch nêu trên.</i> <i>* Ban đại diện CMHS lớp xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên thống nhất dự kiến chi tiêu kinh phí ủng hộ, tài trợ và chỉ triển khai khi đã được toàn thể Ban đại diện CMHS lớp nhất trí.</i>
3	Tiền điện chênh lệch khi lớp sử dụng điều hòa	Đồng/tháng/ học sinh	Theo thực tế công tơ sử dụng	- CMHS nhất trí bằng phiếu, đề xuất sử dụng điều hòa cho con tại lớp.
4			Theo chương	<i>* 20% Kinh phí Trung tâm hỗ trợ nhà Trường hoạt động(tính</i>

	Tham gia chương trình làm quen Tiếng Anh, năng khiếu.	Đồng/tháng /học sinh	trình được SGD&ĐT phê duyệt: Tiếng Anh VIET EDU: 200.000đ/trẻ/tháng / 8 buổi CMHS tự nguyện tham gia, có đơn đăng kí. (Thu theo tháng thực học)	bằng 100% x 9 tháng, chi theo quy chế chi tiêu nội bộ) - Thu: 100hs x 200.000đ/hs/tháng x 9Tx20% = 360.000.000đ - Chi: 20% = 36.000.000đ (Tính bằng 100%), trong đó: * Chi công tác quản lý 60 % ,trong đó: - 15% hỗ trợ công tác quản lý thu chi: HT x 4%, HP x 2 x 3% = 6%, KT x 3% = 3%, TQ x 2% = 2% ; Cụ thể: 36.000.000 x15%= 5.400.000đ/9T - 45% chi cho giáo viên trợ giảng quản lý lớp liên kết; Cụ thể: 36.000.000 x45%= 16.200.000đ/9T * Chi hỗ trợ hoạt động của trẻ 20% : 36.000.000x20% = 7.200.000đ/9T * Chi cơ sở vật chất, điện, nước 20%: 36.000.000x20% = 7.200.000đ/9T
5	Công tác từ thiện nhân đạo	Theo văn bản hướng dẫn	Mức thu = mức chi	Thực hiện theo các văn bản của của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, trên nguyên tắc thu bằng chi.

KẾ TOÁN

[Signature]

Vũ Thị Hồng Thắm



Số: 3 /TB-MNTH

Phúc lợi, ngày 11 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Triển khai các khoản thu - chi đầu năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định cơ chế hỗ trợ cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 2928/SGD&ĐT-KHTC ngày 21/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 1926/UBND-GD&ĐT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 1927/UBND-GD&ĐT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2022 - 2023;

Trường MN Tuổi Hoa xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung thu, mức chi đối với các khoản thu năm học 2022-2023 như sau:

(Biểu dự toán các khoản thu – chi đính kèm)

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT] để b/c;
- UBND phường] để b/c;
- CMHS] để t/h
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Diệu Liên